**GIẢI ĐÁP CÁC TÌNH HUỐNG LIÊN QUAN ĐẾN PHÁP LUẬT**

**VỀ** **NHẬP KHẨU, PHÁ DỠ TÀU BIỂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG**

**Thời gian phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng** **được nhập khẩu để phá dỡ**

**Tình huống 1. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên T đã hoàn thành thủ tục hải quan đối với tàu biển đã qua sử dụng mà công ty nhập khẩu để thực hiện phá dỡ. Vậy, trong thời gian bao lâu, Công ty T phải hoàn thành xong việc phá dỡ con tàu này?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định:

Tàu biển đã qua sử dụng được nhập khẩu để phá dỡ phải được đưa vào cơ sở phá dỡ trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoàn thành thủ tục hải quan nhưng không vượt quá 90 ngày kể từ ngày tàu đến cảng biển đầu tiên của Việt Nam; thời gian phá dỡ tàu biển không được kéo dài quá 180 ngày kể từ ngày bắt đầu phá dỡ.

Như vậy, căn cứ vào quy định của pháp luật nêu trên, thời gian phá dỡ tàu biển không được kéo dài quá 180 ngày kể từ ngày bắt đầu phá dỡ.

**Mua bảo hiểm về môi trường liên quan đến hoạt động nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng**

**Tình huống 2. Công ty M đang làm thủ tục nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ. Công ty M có cần mua bảo hiểm về môi trường liên quan đến hoạt động nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Khoản 4 Điều 4 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định:

Doanh nghiệp nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng phải mua bảo hiểm và thực hiện các nghĩa vụ về bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại về môi trường liên quan đến hoạt động nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng theo quy định.

Như vậy, căn cứ vào quy định của pháp luật nêu trên, Công ty M phải mua bảo hiểm và thực hiện các nghĩa vụ về bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại về môi trường liên quan đến hoạt động nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng theo quy định.

**Các loại tàu biển đã qua sử dụng được phép nhập khẩu để phá dỡ**

**Tình huống 3. Ông Lê Văn Phúc, Giám đốc Công ty Thương Mại và Dich vụ H. Ông Phúc đang có dự định chuyển sang hoạt động nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ. Ông Phúc muốn biết, ông có thể nhập khẩu những loại tàu nào?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Điều 5 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định tàu biển đã qua sử dụng có thân tàu không bằng vật liệu phi kim loại được phép nhập khẩu để phá dỡ, gồm:

1. Tàu chở hàng khô, gồm: Hàng tổng hợp, hàng rời, hàng thiết bị, gỗ dăm, gỗ cây, ngũ cốc, hàng đóng bao, hàng sắt thép.

2. Tàu container.

3. Tàu chở quặng.

4. Tàu chở hàng lỏng, gồm: Dầu thô, dầu sản phẩm, dầu thực vật.

5. Tàu chở gas, khí hóa lỏng.

6. Tàu Ro-Ro, tàu khách, sà lan biển, phà biển.

Trên đây các loại tàu biển đã qua sử dụng có thân tàu không bằng vật liệu phi kim loại được phép nhập khẩu để phá dỡ, ông Phúc có thể tham khảo để phục vụ cho việc kinh doanh của mình.

**Điều kiện đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động**

**Tình huống 4. Công ty KM, hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải, đang tiến hành xây dựng cơ sở phá dỡ tàu biển. Để cơ sở này đi vào hoạt động, Công ty KM cần phải hoàn tất các điều kiện gì?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Điều 7 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định cơ sở phá dỡ tàu biển phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Có cầu cảng, luồng hàng hải đã được công bố theo quy định tại Nghị định số [58/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/nghi-dinh-58-2017-nd-cp-huong-dan-bo-luat-hang-hai-viet-nam-quan-ly-khai-thac-hoat-dong-hang-hai-349159.aspx) ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

2. Có đủ điều kiện về bảo vệ môi trường đối với cơ sở phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng theo quy định tại Nghị định số [40/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-nguyen-moi-truong/nghi-dinh-40-2019-nd-cp-huong-dan-luat-bao-ve-moi-truong-413905.aspx) ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

3. Có nhân lực, quy trình kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại và phương án xử lý sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng theo quy định tại Nghị định số [39/2016/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-39-2016-nd-cp-huong-dan-luat-an-toan-ve-sinh-lao-dong-299834.aspx) ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

4. Có đủ điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy, phương án chữa cháy theo quy định tại Nghị định số [79/2014/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-nguyen-moi-truong/nghi-dinh-79-2014-nd-cp-huong-dan-luat-phong-chua-chay-va-luat-phong-hua-chay-sua-doi-241914.aspx) ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy.

Trên đây là các điều kiện cần phải đảm bảo để đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động, Công ty KM có thể tham khảo để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của mình.

**Thủ tục quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động**

**Tình huống 5. Doanh nghiệp M đã xây dựng xong cơ sở phá dỡ tàu biển. Doanh nghiệp M muốn đưa cơ sở này đi vào hoạt động. Doanh nghiệp M phải xin phép cơ quan có thẩm quyền nào? Hồ sơ gồm những giấy tờ gì? Trình tự tiếp nhận, xử lý hồ sơ được pháp luật quy định như thế nào?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Điều 9 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định:

1. Chủ cơ sở phá dỡ tàu biển nộp trực tiếp đến Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc cổng thông tin điện tử hoặc bằng các hình thức phù hợp khác 01 bộ hồ sơ đề nghị đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động.

2. Hồ sơ đề nghị đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động, gồm:

a) Văn bản đề nghị đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động theo mẫu quy định (01 bản);

b) Quyết định phê duyệt kèm theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường của chủ cơ sở phá dỡ tàu biển (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

c) Hồ sơ hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 14001 (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

d) Hồ sơ hoàn công của cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật cho bảo vệ môi trường (01 bản chính hoặc 01 bản sao có chứng thực);

đ) Quy trình kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại và phương án xử lý sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng (01 bản chính hoặc 01 bản sao có chứng thực);

e) Văn bản thẩm duyệt, kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu).

3. Trình tự tiếp nhận, xử lý hồ sơ:

a) Cục Hàng hải Việt Nam tiếp nhận hồ sơ, nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn chủ cơ sở phá dỡ tàu biển hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Hàng hải Việt Nam thẩm định và báo cáo Bộ Giao thông vận tải bằng văn bản về kết quả thẩm định hồ sơ. Trong quá trình thẩm định, Cục Hàng hải Việt Nam được tiến hành các hoạt động: khảo sát, kiểm chứng các thông tin, số liệu về cơ sở vật chất của cơ sở phá dỡ tàu biển;

c) Chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Cục Hàng hải Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải ban hành quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động theo mẫu quy định; trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Như vậy, căn cứ vào quy định của pháp luật, Doanh nghiệp M có thể đến trực tiếp Cục Hàng hải Việt Nam hoặc gửi qua hệ thống bưu chính, cổng thông tin điện tử hoặc bằng các hình thức phù hợp khác để nộp hồ sơ đề nghị đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động. Hồ sơ và trình tự tiếp nhận, xử lý hồ sơ, Doanh nghiệp M có thể tham khảo quy định nêu trên.

**Thủ tục quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động**

**Tình huống 6. Ông Cao Quý là chủ cơ sở phá dỡ tàu biển. Nay, ông Quý muốn được cấp lại Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động. Xin hỏi, ông Quý phải chuẩn bị hồ sơ gồm những giấy tờ gì?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Điều 10 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định thủ tục quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động, như sau:

1. Quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động khi thay đổi nội dung ghi trong Quyết định đã được cấp.

2. Chủ cơ sở phá dỡ tàu biển nộp cho Cục Hàng hải Việt Nam văn bản đề nghị cấp lại Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động theo mẫu quy định và văn bản liên quan đến nội dung thay đổi (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu).

3. Trình tự tiếp nhận và xử lý hồ sơ:

a) Cục Hàng hải Việt Nam tiếp nhận hồ sơ, nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn chủ cơ sở phá dỡ tàu biển hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Hàng hải Việt Nam thẩm định và báo cáo Bộ Giao thông vận tải bằng văn bản về kết quả thẩm định hồ sơ. Trong quá trình thẩm định, Cục Hàng hải Việt Nam được tiến hành các hoạt động: khảo sát, kiểm chứng các thông tin, số liệu về cơ sở vật chất của cơ sở phá dỡ tàu biển;

c) Chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Cục Hàng hải Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải ban hành quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động theo mẫu quy định; trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Như vậy, căn cứ vào quy định của pháp luật nêu trên, ông Quý phải chuẩn bị 01 bộ hồ sơ gồm: Văn bản đề nghị cấp lại Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động theo mẫu quy định và văn bản liên quan đến nội dung thay đổi (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu).

**Quyết định dừng ngay hoạt động cơ sở phá dỡ tàu biển**

**Tình huống 7. Công ty X đang hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải, hỏi: Trong trường hợp cơ sở phá dỡ tàu biển để xảy ra tai nạn, sự cố gây hậu quả nghiêm trọng đối với con người, môi trường thì cơ quan nào có thẩm quyền quyết định dừng ngay hoạt động của cơ sở này?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Điều 11 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định:

1. Bộ Giao thông vận tải quyết định dừng ngay hoạt động của cơ sở trong trường hợp cơ sở phá dỡ tàu biển để xảy ra tai nạn, sự cố gây hậu quả nghiêm trọng đối với con người, môi trường trên cơ sở đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Căn cứ đề xuất, kiến nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định dừng hoạt động của cơ sở phá dỡ tàu biển.

3. Bộ Giao thông vận tải thông báo cho các cơ quan liên quan biết và công bố quyết định dừng ngay hoạt động của cơ sở phá dỡ tàu biển trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Giao thông vận tải.

Căn cứ quy định của pháp luật nêu trên, Bộ Giao thông vận tải là cơ quan có thẩm quyền quyết định dừng ngay hoạt động của cơ sở trong trường hợp cơ sở phá dỡ tàu biển để xảy ra tai nạn, sự cố gây hậu quả nghiêm trọng đối với con người, môi trường trên cơ sở đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Quyết định dừng hoạt động cơ sở phá dỡ tàu biển**

**Tình huống 8. Bà Lê Thị Loan, Giám đốc Công ty G, cho biết: Vừa qua, cơ quan kiểm tra có thẩm quyền đã kết luận Công ty G có cơ** **sở phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng không đáp ứng điều kiện hoạt động quy định tại Điều 7 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng. Bà Loan hỏi, trong trường hợp này, cơ sở phá dỡ tàu biển của Công ty G có bị cấm dừng hoạt động không? Nếu có thì cơ quan nào có thẩm quyền quyết định việc này?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Điều 12 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định:

1. Bộ Giao thông vận tải quyết định dừng hoạt động của cơ sở phá dỡ tàu biển trong các trường hợp sau trên cơ sở đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

a) Cơ sở phá dỡ tàu biển không đáp ứng điều kiện hoạt động quy định tại Điều 7 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng;

b) Vì lý do bảo đảm quốc phòng, an ninh;

c) Khi có dịch bệnh, thiên tai, thảm họa và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ đề xuất, kiến nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định dừng hoạt động của cơ sở phá dỡ tàu biển; trường hợp không dừng hoạt động cơ sở phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng, Bộ Giao thông vận tải phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

3. Bộ Giao thông vận tải thông báo cho các cơ quan liên quan biết và công bố quyết định dừng hoạt động của cơ sở phá dỡ tàu biển trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Giao thông vận tải.

Như vậy, theo quy định của pháp luật nêu trên thì cơ sở phá dỡ tàu biển của Công ty G sẽ bị dừng hoạt động theo Quyết định của Bộ Giao thông vận tải trên cơ sở đề xuất, kiến nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Phương án phá dỡ tàu biển**

**Tình huống 9. Cơ sở phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng của Công ty D đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Quyết định đưa vào hoạt động. Vậy, trước khi tiến hành phá dỡ tàu biển, chủ cơ sở phá dỡ tàu biển có cần phải lập phương án phá dỡ tàu biển không? Nếu có thì phương án đó cần phải đảm bảo nội dung gì?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Điều 13 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định:

1. Trước khi tiến hành phá dỡ từng tàu biển, chủ cơ sở phá dỡ tàu biển phải lập, phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển theo quy định tại khoản 2 dưới đây.

2. Phương án phá dỡ tàu biển gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Thông tin chung: Tên và địa chỉ của doanh nghiệp nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ; tên và địa chỉ của cơ sở phá dỡ tàu biển; tàu biển phá dỡ (tên tàu, quốc tịch; đặc tính kỹ thuật của tàu);

b) Thông tin về phá dỡ: Quy trình công nghệ phá dỡ (thứ tự các hạng mục của tàu được thực hiện phá dỡ kèm theo bản vẽ bố trí chung của tàu biển phá dỡ, bản vẽ vị trí phá dỡ tàu biển nằm trong mặt bằng tổng thể cơ sở phá dỡ); trang thiết bị, nhân lực phục vụ phá dỡ; ngày bắt đầu và ngày hoàn thành việc phá dỡ;

c) Các biện pháp về: An toàn lao động, vệ sinh môi trường; phòng, chống cháy, nổ và phòng, chống ô nhiễm môi trường.

Như vậy, trước khi tiến hành phá dỡ từng tàu biển, chủ cơ sở phá dỡ tàu biển phải lập, phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển. Phương án phá dỡ tàu biển đảm bảo các nội dung trên.

**Thẩm quyền phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển**

**Tình huống 10. Ông Văn Tâm là chủ cơ sở phá dỡ tàu biển S. Ông Tâm đã lập phương án phá dỡ đối với tàu container đã qua sử dụng. Để được phê duyệt phương án này, ông Tâm phải nộp hồ sơ tại cơ quan nào? Hồ sơ gồm những văn bản, giấy tờ gì?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Khoản 1 và khoản 2 Điều 14 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định:

1. Cảng vụ hàng hải nơi có cơ sở phá dỡ tàu biển có thẩm quyền phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển trên cơ sở đề nghị của cơ sở phá dỡ tàu biển.

2. Chủ cơ sở phá dỡ tàu biển nộp cho Cảng vụ hàng hải khu vực 01 bộ hồ sơ đề nghị phê duyệt phương án phá dỡ đối với từng tàu biển.

Hồ sơ đề nghị phê duyệt kế hoạch phá dỡ đối với từng tàu biển, gồm:

a) Văn bản đề nghị phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển theo mẫu quy định (01 bản chính);

b) Phương án phá dỡ tàu biển (01 bản chính).

Như vậy, Ông Tâm có chuẩn bị hồ sơ gồm những văn bản, giấy tờ như đã nêu trên và nộp tại Cảng vụ hàng hải nơi có cơ sở phá dỡ tàu biển.

**Trình tự phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng**

**Tình huống 11. Doanh nghiệp D đã nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng tại Cảng vụ hàng hải X. Doanh nghiệp D đề nghị cho biết trình tự phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng được thực hiện như thế nào?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Khoản 3 Điều 14 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định:

1. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Cảng vụ hàng hải khu vực có trách nhiệm lấy ý kiến của các cơ quan liên quan về phương án phá dỡ tàu biển.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến của Cảng vụ hàng hải khu vực, các cơ quan có liên quan phải có ý kiến trả lời bằng văn bản.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của các cơ quan liên quan, Cảng vụ hàng hải khu vực phải có quyết định phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển theo mẫu quy định và gửi cho cơ sở phá dỡ tàu biển; trường hợp không phê duyệt, Cảng vụ hàng hải khu vực phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Trên đây là trình tự phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng Công ty D có thể tham khảo.

**Điều kiện để nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ**

**Tình huống 12. Doanh nghiệp B là Doanh nghiệp có vốn đầu tư của nước ngoài. Doanh nghiệp B muốn tham gia kinh doanh trong lĩnh vực nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ. Xin hỏi, Doanh nghiệp B có được phép kinh doanh trong lĩnh vực này không?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Điều 16 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định:

1. Doanh nghiệp nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Là doanh nghiệp Việt Nam do tổ chức, cá nhân Việt Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ;

b) Là người sở hữu hoặc người quản lý, khai thác cơ sở phá dỡ tàu biển đã được đưa vào hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Tàu biển đã qua sử dụng được nhập khẩu để phá dỡ phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 5 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng;

b) Chủ tàu có văn bản xác nhận và chịu trách nhiệm về việc cam kết tàu biển không trong tình trạng thế chấp hoặc khiếu nại hàng hải;

c) Không được hoán cải, nâng cấp, chuyển đổi mục đích sử dụng và không được chuyển nhượng, mua, bán lại.

Như vậy, với quy định của pháp luật nêu trên, thì Doanh nghiệp có vốn đầu tư của nước ngoài nên Doanh nghiệp B không đủ điều kiện để hoạt động trong lĩnh vực nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.

**Trình tự thực hiện việc mua tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ**

**Tình huống 13. Doanh nghiệp Tư nhân H đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ. Doanh nghiệp Tư nhân H, muốn hỏi: Việc mua tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ bằng nguồn vốn của mình, Doanh nghiệp Tư nhân H có cần đảm bảo trình tự gì không?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Điều 17 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định trình tự thực hiện việc mua tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ, như sau:

1. Việc mua tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ bằng vốn nhà nước được thực hiện theo trình tự như sau:

a) Lựa chọn tàu biển, dự kiến giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua tàu biển;

b) Lập, thẩm định, phê duyệt dự án mua tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.

Dự án mua tàu biển gồm các nội dung về sự cần thiết của việc đầu tư, loại tàu, số lượng, thông số kỹ thuật cơ bản của tàu, giá tàu dự kiến, nguồn vốn mua tàu, hình thức mua tàu, hiệu quả kinh tế và môi trường;

c) Quyết định mua tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.

2. Việc mua tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ bằng vốn khác do doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tự quyết định.

Như vậy, với quy định nêu trên Doanh nghiệp Tư nhân H tự quyết định việc mua tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ bằng vốn của mình.

**Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ**

**Tình huống 14. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên PQ muốn làm thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ. Vậy, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên PQ cần phải chuẩn bị hồ sơ gồm những gì? Thời gian giải quyết là bao nhiêu ngày?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Điều 19 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ, như sau:

1. Hồ sơ đề nghị, gồm:

a) Văn bản đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ theo mẫu quy định (01 bản chính);

b) Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

c) Quyết định của doanh nghiệp về việc mua tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu).

2. Quy trình xử lý:

a) Cục Hàng hải Việt Nam tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cục Hàng hải Việt Nam thẩm định và báo cáo Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định;

c) Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Cục Hàng hải Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ theo Mẫu số 07 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; trường hợp không chấp thuận cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ, Bộ Giao thông vận tải phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Trên đây là quy định về thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lâm nghiệp PQ có thể tham khảo thành phần hồ sơ và thời gian giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.

**Thủ tục nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ**

**Tình huống 15. Doanh nghiệp K đã hoàn tất các thủ tục mua tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ với doanh nghiệp nước ngoài. Doanh nghiệp K đề nghị cho biết, khi làm thủ tục nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ, Doanh nghiệp K phải nộp những văn bản, giấy tờ gì cho cơ quan hải quan khu vực?**

***Trả lời: (Có tính chất tham khảo)***

Điều 20 Nghị định số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng quy định thủ tục nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ như sau:

1. Doanh nghiệp khi làm thủ tục nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ phải nộp cho cơ quan hải quan khu vực 01 bộ hồ sơ, gồm:

a) Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

b) Quyết định của doanh nghiệp về việc mua tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

c) Hợp đồng mua bán tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

d) Biên bản giao nhận tàu biển đã qua sử dụng được ký kết giữa người bàn giao và người nhận bàn giao (01 bản sao có chứng thực hoặc 01 bản sao kèm bản chính để đối chiếu).

2. Căn cứ hồ sơ nhập khẩu tàu biển quy định tại khoản 1 nêu trên, quy định của pháp luật về hải quan và các quy định có liên quan khác của pháp luật, cơ quan hải quan có trách nhiệm làm thủ tục nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ.

Như vậy, Doanh nghiệp K có thể căn cứ vào quy định của pháp luật nêu trên để chuẩn bị hồ sơ cho việc làm thủ tục nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ./.

--------------------

Lê Thị Huế